

Tự sắc của ĐGH GIOAN PHAOLÔ II
Nhân dịp lễ Bách chu niên
Tự sắc Tra le sollecitudini (giữa những mối quan tâm)
của Đức Thánh Giáo hoàng Piô X
về Thánh nhạc ngày 22.11.2003

Bản dịch của Giám mục Phaolô Nguyễn văn Hòa

1. Do ý muốn nhiệt tâm “duy trì và cổ võ việc trang trí Nhà Thiên Chúa” một trăm năm trước đây, vị Tiền nhiệm của tôi Đức Thánh Giáo hoàng Piô X đã ban hành tự sắc “Giữa Những Mối Quan Tâm” nhằm canh tân Thánh nhạc trong các cử hành phụng vụ. Qua tự sắc này, Ngài muốn cống hiến cho Giáo hội các chỉ dẫn cụ thể trong lãnh vực sống động này của Phụng vụ. (1) Công việc này cũng nằm trong chương trình của triều đại Ngài đã được tóm gọn lại trong khẩu hiệu: “Thiết lập mọi sự trong Chúa Kitô” (Instaurare omnia in Cristo)

Dịp kỷ niệm 100 năm tài liệu này cho tôi cơ hội nhắc lại chức năng quan trọng của Thánh nhạc mà Thánh Piô X đã trình bày như là một phương tiện để nâng tinh thần lên Thiên Chúa, hoặc như một sự trợ giúp quý báu để các tín hữu “tham dự sống động vào các mầu nhiệm thánh, vào các cuộc cầu nguyện công cộng và long trọng của Giáo hội.”(2)

Đức Thánh Giáo hoàng nhắc nhở phải chú ý đặc biệt đến Thánh nhạc, bởi vì Thánh nhạc là “thành phần trọn vẹn của phụng vụ trọng thể, Thánh nhạc cũng được tham dự vào mục tiêu tổng quát của phụng vụ, đó là vinh danh Thiên Chúa, thánh hóa và xây dựng các tín hữu”.(3) Trong khi giải thích và diễn tả ý nghĩa sâu xa của bản văn Thánh mà Thánh nhạc được liên kết rất mật thiết, Thánh nhạc có khả năng “làm cho chính bản văn ấy phát sinh thêm hiệu quả để các tín hữu [...] có thể gặt hái cho mình nhiều hoa trái ơn thánh hơn nữa, đó là những ơn gắn liền với việc cử hành các mầu nhiệm Thánh”.(4)

2. Ghi nhận trên đây đã được Công đồng Vat II lặp lại trong chương VI Hiến chế Phụng vụ khi nói rõ về nhiệm vụ của Thánh nhạc: “Truyền thống âm nhạc của toàn thể Giáo hội đã kiến tạo nên một kho tàng vô giá, vượt hẳn mọi nghệ thuật khác, nhất là vì điệu

nhạc Thánh đi liền với lời ca, là thành phần cần thiết và trọn vẹn trong phụng vụ trọng thể” (5). Hơn nữa Công đồng còn nhắc nhở: “ thực vậy không những Thánh Kinh(Eph 5,19; Col 3,16) mà cả các Giáo phụ và các Đức Thánh Cha trong những thời đại gần đây, khởi đầu là Thánh Piô X, đã làm sáng tỏ rõ ràng hơn vai trò của Thánh nhạc trong phụng vụ (6)

Quả vậy, khi tiếp tục theo truyền thống Kinh thánh, mà chính Chúa Giêsu và các Tông đồ rất tôn trọng (Mt 26,30; Eph 5,19;Col 3,16) Giáo hội trong suốt chiều dài lịch sử đã coi trọng việc ca hát trong các cử hành phụng vụ, bằng cách cung cấp tùy theo tính sáng tạo của mỗi nền văn hóa, những dòng ca kiểu mẫu tuyệt vời giải thích các bản văn Thánh trong các nghi lễ Tây phương cũng như Đông phương.

Các vị Tiền Nhiệm của tôi đã liên tục quan tâm tới lãnh vực tế nhị này, các vị đã nhắc lại những nguyên tắc nền tảng cần thiết cho việc sáng tác Thánh nhạc, nhất là nhạc phụng vụ. Ngoài Thánh Giáo hoàng Piô X, trong các vị khác cần phải ghi nhớ, ta có thể kể ĐGH.Bênêdictô XIV với thông điệp Annus qui (19.2.1749). Đức Piô XII với thông điệp Mediator Dei (20-11-1947) và Musicae sacrae disciplina (25.12.1955) và cuối cùng là Đức Phaolô VI với rất nhiều bài diễn văn đọc trong nhiều trường hợp.

Các Nghị phụ Công đồng Vat II đã không quên nhắc lại các nguyên tắc ấy nhằm áp dụng theo những điều kiện thay đổi của thời đại. Để làm việc này, các vị đã sử dụng cả chương VI của hiến chế phụng vụ. ĐGH Phaolô VI đã tiên liệu để chuyển các nguyên tắc đó thành những luật cụ thể, nhất là qua huấn thị Musicam sacram do Thánh bộ Nghi lễ (danh xưng của Bộ Phụng vụ khi đó) ban hành ngày 5-3-1967,dưới sự phê chuẩn của Ngài. Cần phải liên tục quy chiếu về các nguyên tắc đã được Công đồng gọi hứng để cổ võ một sự phát triển trong lãnh vực này sao cho xứng tầm cao của truyền thống Phụng vụ-Thánh nhạc của Giáo hội. Bản văn hiến chế phụng vụ trong đó quả quyết rằng Giáo hội “ chuẩn nhận vào phụng vụ tất cả các hình thức nghệ thuật đích thực có đủ những phẩm chất cần thiết”(7) bản văn này đã được đưa vào áp dụng đúng tiêu chuẩn nơi các số 50-53 trong Huấn thị Musicam Sacram vừa nhắc tới ở trên đây.(8)

3. Trong nhiều dịp tôi cũng đã nhắc lại chức năng cao quý và tầm quan trọng của âm nhạc và ca hát để giúp người ta tham dự vào các cử hành phụng vụ cách sống động và sốt sắng hơn,(9) đồng thời tôi cũng đã nhấn mạnh “cần phải thanh lọc phụng vụ khỏi những lối văn rác rưởi, những hình thức diễn tả cầu thả, nhạc và lời lời thô lếch thếch không xứng hợp với vẻ cao đẹp của việc phụng vụ đang cử hành”(10) để đảm bảo giữ gìn các hình thức nhạc phụng vụ được xứng đáng và tốt đẹp.

Với cái nhìn về tương lai như thể theo ánh sáng giáo huấn của Đức Piô X và của các vị Tiền Nhiệm khác của tôi, đồng thời quan tâm đặc biệt tới những lời tiên báo của Công đồng Vat II, tôi muốn nhắc lại một vài nguyên tắc căn bản nền tảng liên quan đến lãnh vực quan trọng này của đời sống Giáo hội, với chủ đích làm sao cho nhạc phụng vụ có thể đáp ứng ngày càng nhiều hơn vào chức năng đặc biệt của nó.

4. Theo đường lối những Giáo huấn của Thánh Piô X và của Công đồng Vat II, trước hết cần phải nhấn mạnh rằng âm nhạc dùng cho các nghi lễ Thánh cần phải luôn quy chiếu về sự thánh thiện: “âm nhạc đó càng liên kết chặt chẽ với cử hành phụng vụ thì càng thánh” (PV 112). Chính vì lý do này mà khi giải thích một sắc lệnh của Công đồng Trento,(11) Vị Tiền Nhiệm đáng kính của tôi, Đức Phaolô VI đã quả quyết một cách khôn ngoan “không phải mọi thứ ở ngoài đời đều thích hợp để bước vào ngưỡng cửa Đền Thờ đâu”, rồi Ngài xác định rằng: “nếu không có tinh thần cầu nguyện, nếu thiếu vẻ trang nghiêm và vẻ đẹp nghệ thuật, thì âm nhạc-dù là nhạc khí hay thanh nhạc, đều tự loại mình khỏi bầu khí thánh thiện và tôn giáo.”(12) Đàng khác chính khái niệm “Thánh nhạc” ngày nay bỗng nhiên có một nghĩa rộng đến nỗi gồm cả những bài hát không thể đưa vào các cử hành phụng vụ mà không vi phạm đến tinh thần và luật của chính Phụng vụ.

Cuộc cải cách do Đức Thánh Piô X thực hiện đặc biệt nhằm thanh tẩy nhạc Giáo hội khỏi bị ô nhiễm nhạc phàm tục và kịch trường đã làm băng hoại ca mục (repertorio) và các sinh hoạt nhạc Phụng vụ tại nhiều quốc gia. Như tôi đã nêu rõ trong Thông điệp Giáo hội từ Bí tích Thánh thể: cả trong thời đại chúng ta ngày nay cần phải cẩn thận lưu ý rằng không phải tất cả các tác phẩm nghệ

thuật tượng hình hay nghệ thuật âm nhạc đều có khả năng “diễn tả thích đáng Mầu nhiệm tiềm ẩn trong đức tin trọn vẹn của Giáo hội”(13). Vì thế, không phải tất cả các hình thức âm nhạc đều có thể thích hợp cho các cử hành Phụng vụ.

5. Trong tự sắc Giữa Những Môi Quan Tâm (Tra le Sollecitudini) Đức Thánh Piô X còn nêu thêm một nguyên tắc khác có liên quan mật thiết với nguyên tắc đã nói trước đây, đó là có hình thức tốt đẹp. Không được coi là âm nhạc dùng trong cử hành các nghi lễ Thánh nếu trước tiên không phải là “nghệ thuật đích thực” có khả năng đem lại hiệu quả như Giáo hội mong muốn khi đón nhận nghệ thuật âm thanh vào phụng vụ” (14)

Tuy nhiên chỉ nguyên phẩm chất đó cũng chưa đủ đâu. Quả vậy, nhạc Phụng vụ còn phải đáp ứng những phẩm chất riêng của nó: nhạc phải gắn kết đầy đủ với bản văn Phụng vụ, am hợp với mùa và thời điểm phụng vụ lúc cử hành, thích hợp với các cử chỉ của lễ nghi. Quả vậy, mỗi thời điểm khác nhau trong Phụng vụ lại đòi hỏi một cách diễn tả âm nhạc riêng, lần này qua lần khác từ từ làm trỗi lên bản tính riêng của một nghi thức nhất định nào đó, bằng cách khi thì tuyên dương các kỳ công của Thiên Chúa, khi thì diễn tả tình cảm ca tụng, nài xin hoặc đau buồn của con người qua kinh nghiệm đau khổ, nhưng là một kinh nghiệm được đức tin dẫn tới viễn tượng đức cậy Kitô giáo.

6. Cần lưu ý là việc cải tổ phụng vụ đòi hỏi ca hát và âm nhạc phải đáp ứng những đòi hỏi chính đáng của thích nghi và hội nhập văn hóa. Nhưng hiển nhiên là mỗi đổi mới trong lãnh vực tế nhị này đều phải tôn trọng những tiêu chuẩn riêng, như là phải tìm những diễn tả âm nhạc sao cho có thể đáp ứng việc làm sống động được toàn thể cộng đoàn phụng vụ, đồng thời tránh mọi nhượng bộ cho những gì là hời hợt, nông cạn. Trên nguyên tắc, cũng nên tránh những hình thức “Hội nhập văn hóa” muốn tỏ ra là ưu tú đã đưa vào Phụng vụ những tác phẩm cổ điển hay hiện đại tuy có thể có giá trị nghệ thuật, nhưng lại thích dùng một ngôn ngữ không ai hiểu được.

Thánh Piô X đã dùng từ “Phổ Cập” (universalità) để chỉ ý nghĩa vừa nói trên đây, đó là đòi hỏi cuối cùng của âm nhạc dùng trong việc phụng tự, Ngài nhắc thêm: “dù có chiếu cố cho các dân

tộc được sử dụng những sáng tác phụng vụ có những hình thức riêng biệt một cách nào đó cấu thành những nét đặc biệt của âm nhạc địa phương, nhưng những tác phẩm này phải phụ thuộc vào những đặc tính tổng quát của thánh nhạc, sao cho không một người nào thuộc các dân tộc khác khi nghe thấy mà có ấn tượng không tốt (15). Nói cách khác, khung cảnh thánh thiện nơi cử hành phụng vụ không bao giờ được trở thành phòng thí nghiệm hoặc nơi hát và biểu diễn những tác phẩm mà không kiểm tra cẩn thận trước.

7. Bình ca (ca gregoriano) chiếm một chỗ đặc biệt trong các loại âm nhạc mà phần lớn đáp ứng các phẩm chất do khái niệm Thánh nhạc đòi hỏi, cách riêng trong nhạc phụng vụ, Công đồng Vat II đã gọi đó là “ca hát riêng của phụng vụ Rôma” (Pv 116), cho nên dù các loại nhạc đều ngang nhau, nhưng cần phải dành chỗ nhất cho bình ca trong các cử hành phụng vụ có hát tiếng la tinh. (cfr. Musicam Sacram 50: AAS 59 (1967), 314), Đức Thánh Giáo hoàng nêu rõ là Giáo hội đã “thừa hưởng từ cha ông ngày xưa”, đã bảo trì cẩn thận qua các thế kỷ trong các thủ bản phụng vụ, và còn luôn luôn “giới thiệu bình ca với các tín hữu như là ca nhạc của Giáo hội, luôn coi đó “như một mẫu mực tuyệt vời của Thánh nhạc (Tra le 3). Vì vậy, ngày nay bình ca vẫn là yếu tố hợp nhất trong phụng vụ Rôma.

Cũng như Đức Thánh Piô X, cả Công đồng Vat II cũng nhìn nhận rằng: “các loại Thánh nhạc khác, nhất là nhạc đa âm, hoàn toàn không bị loại ra khỏi các cử hành phụng vụ thánh” (PV 116). Nhưng phải cẩn thận chọn lọc các ngôn ngữ âm nhạc mới, để thử cho biết khả năng của chúng trong việc diễn tả sự giàu có vô tận của Mầu nhiệm trong Phụng vụ để giúp cho các tín hữu tham dự sống động vào các cử hành. (PV 30)

8. Việc duy trì và làm tăng triển gia tài thế kỷ của Giáo hội là điều quan trọng, điều này thúc đẩy ta phải quan tâm đặc biệt tới lời khuyến khích của Hiến chế Phụng vụ: “Cần phải cổ võ các ca đoàn, nhất là tại nhà thờ Chánh Tòa.” (Số 114). Huấn thị Musicam Sacram cũng xác định nhiệm vụ phụng vụ của Ca đoàn “để phục vụ diễn tiến nghi lễ phụng vụ, thì vai trò của ca đoàn hoặc ban thánh ca đáng quan tâm đặc biệt. Thế theo các quy luật của Công đồng liên quan tới cuộc cải cách phụng vụ, nhiệm vụ của ca đoàn càng trở nên nổi bật

và quan trọng hơn: quả vậy ca đoàn phải chăm chú thi hành đúng những phần dành cho mình, tùy theo các hình thức bài ca, và phải tạo cơ hội để tín hữu tham dự tích cực vào việc ca hát. Muốn được như vậy [...] nhất là tại các nhà thờ Chánh tòa và các nhà thờ lớn khác, cũng như tại các Chung viện và Dòng tu, cần phải có ca đoàn và phải cố võ khuyến khích (16). Nhiệm vụ ca đoàn không phải là nhỏ: quả vậy, trong cộng đoàn, ca đoàn đóng vai trò hướng dẫn, và nâng đỡ, và trong một số thời điểm của phụng vụ, ca đoàn có vai trò đặc biệt riêng.

Khi phối hợp tốt các thành phần: linh mục chủ tế và phó tế, người cầm nên, người giúp lễ, người đọc sách, người xướng thánh vịnh, ca đoàn, ca trưởng, ca viên và cộng đoàn- sẽ làm phát sinh một bầu khí thiêng liêng thích hợp làm cho việc cử hành phụng vụ thêm sốt sắng, mọi người đều tham dự và mang lại hiệu quả. Vì thế khía cạnh âm nhạc trong buổi cử hành phụng vụ không thể để tùy hứng, hoặc tùy ý một cá nhân, nhưng cần phải có một hướng dẫn chung biết tôn trọng các quy luật và thẩm quyền như thành quả có ý nghĩa của một sự đào tạo đúng mức về phụng vụ.

9. Vì thế cả trong lĩnh vực này, phải khẩn thiết cố võ việc đào tạo giáo sĩ cũng như giáo dân cho vững chắc. Thánh Piô X đặc biệt nhấn mạnh đến việc đào tạo âm nhạc cho các giáo sĩ. Công đồng Vat II cũng lặp lại lời kêu gọi theo nghĩa đó: “ Phải chú trọng đến việc học hỏi và thực tập âm nhạc trong các chung viện, tập viện cũng như học viện của các dòng tu nam nữ và cả trong những học viện, học đường công giáo.” (PV 115). Chỉ dẫn nói trên cần phải được thực hiện đầy đủ. Vì thế tôi thấy đây là cơ hội thuận tiện thúc đẩy điều đó để các chủ chăn tương lai biết nhạy cảm cách thích đáng cả trong lãnh vực này.

Trong công trình đào tạo này, các trường Thánh nhạc giữ một vai trò đặc biệt, và được Thánh Piô X khuyến khích, nâng đỡ và cổ võ (Tra le 28), Công đồng Vat II cũng khuyến ở đâu có điều kiện thì hãy thiết lập các trường Thánh nhạc (PV 115). Thành quả cụ thể do công cuộc cải cách của Đức Thánh Piô X là năm 1911 tại Rôma, tức 8 năm sau tự sắc Giữa những mối Quan tâm, Tòa Thánh đã thiết lập “ Giáo hoàng cao học Thánh nhạc” (Pontificia Scuola Superiore di Musica Sacra) sau này gọi là “Giáo hoàng Thánh nhạc viện”

(Pontificio Istituto di Musica Sacra). Tới nay nhạc viện này đã thành lập được gần một thế kỷ và đã phục vụ Giáo hội với phẩm chất tốt. Ngoài nhạc viện này, còn có bao nhiêu học viện khác được thành lập tại các Giáo hội địa phương rất đáng được nâng đỡ và cũng cố để đem lại kiến thức và thực hành ca nhạc Phụng vụ mỗi ngày một tốt hơn.

10. Giáo hội luôn nhìn nhận và ưu đãi việc thăng tiến nghệ thuật, ta không nên bỏ ngỡ khi thấy, ngoài bình ca và ca đa âm, Giáo hội cũng chấp nhận cả nhạc tân thời hơn vào các cử hành phụng vụ miễn là biết tôn trọng tinh thần phụng vụ cũng như những giá trị chân thực của nghệ thuật. Vì thế Giáo hội đồng ý cho các Giáo hội địa phương trân trọng các sáng tác dành cho việc phụng tự có “ hình thức đặc biệt làm thành nét nhạc tiêu biểu cho dân tộc ở những địa phương ấy” (Tra le 2). Theo đường lối của Thánh Giáo hoàng Tiễn Nhiệm, cũng như theo các quy định gần đây trong Hiến chế Phụng vụ (cfr. Tra le 119), trong thông điệp Giáo hội từ Thánh Thể, tôi đã có ý dành chỗ cho các đóng góp mới của âm nhạc khi nhắc tới chúng, bên cạnh những cung điệu bình ca, “nhiều tác giả và là những tác giả nổi tiếng đã thử dặt nhạc các bản văn phụng vụ trong Thánh lễ” (17)

11. Trong thế kỷ vừa qua, cuộc đổi mới do Công đồng Vat II mang lại đã đưa tới một cuộc phát triển thánh ca bình dân (Canto popolare religioso). Hiến chế Phụng vụ nói về những bài ca này như sau: “Người ta ân cần cổ võ thánh ca bình dân để trong các việc đạo đức và thánh thiện, cũng như trong chính các cử hành phụng vụ [...] có thể nghe vang lên tiếng các tín hữu” (18). Những bài hát ấy thích hợp cách đặc biệt để giúp tín hữu tham dự không những vào các công việc đạo đức “theo đúng luật và điều kiện chữ đờ” (19) mà cả vào chính phụng vụ nữa. Quả vậy, Thánh ca bình dân kết thành “ một mối giây hợp nhất và một triển nở vui tươi của một cộng đoàn đang cầu nguyện, thúc đẩy người ta tuyên xưng một đức tin và làm cho những cộng đoàn phụng vụ đông đảo trở thành long trọng sốt sắng khôn sánh”. (20).

12. Còn đối với các sáng tác nhạc phụng vụ, tôi muốn nhận như “luật tổng quát” điều mà Thánh Piô X đã tóm lại trong câu nói: “Trong tiến trình, trong nguồn hứng và trong nét nhạc bài hát sáng

tác để hát trong thánh đường càng gần cung điệu bình ca bao nhiêu thì bài đó càng thánh thiện và hợp phụng vụ bấy nhiêu, càng khác lạ với mẫu mực tuyệt vời đó bao nhiêu thì càng kém xứng đáng với đền thờ bấy nhiêu” (Tra le 3). Tất nhiên là không nên chép lại y nguyên bình ca, nhưng tốt hơn là làm sao cho bài sáng tác được tràn đầy cùng một tinh thần và từ từ khuôn theo bài mẫu đó. Chỉ những nghệ sĩ hiểu sâu sắc ý thức Giáo hội (Sensus Ecclesiae) mới có thể thử nghiệm và diễn dịch chân lý của Mầu nhiệm cử hành trong phụng vụ ra dòng nhạc được (PV112). Theo viễn tượng này, trong thư gửi các Nghệ sĩ, tôi đã viết “Qua các thế kỷ, biết bao nhiêu tác phẩm thánh thiện đã được hình thành do những con người được thấm nhuần sâu xa ý nghĩa của Mầu nhiệm! Có vô số tín hữu đã nuôi dưỡng đức tin của mình bằng những dòng ca toát ra từ con tim của những tín hữu khác và đã trở nên thành phần của Phụng vụ, hoặc ít nhất cũng đã giúp một phần rất có giá trị vào diễn tiến huy hoàng của lễ nghi. Trong khi ca hát, đức tin được cảm nghiệm như chan chứa niềm vui, tình yêu, và niềm tin tưởng, chờ đợi Thiên Chúa can thiệp cứu rỗi.” (21)

Vì thế cần phải đổi mới và đào sâu hơn cách nhìn nhận những giá trị của các nguyên tắc dùng làm căn bản để hình thành và phổ biến một ca mục những bài hát có phẩm chất. Chỉ như thế người ta mới có thể đồng ý với câu nói âm nhạc phục vụ đúng mục tiêu cuối cùng là “vinh danh Thiên Chúa và thánh hóa các tín hữu” (PV112)

Tôi biết rõ rằng cả ngày nay cũng không thiếu những người sáng tác có khả năng dâng hiến, với tinh thần nói trên đây, phần đóng góp cần thiết của họ cũng như dâng hiến sự cộng tác đầy khả năng để thăng tiến gia tài âm nhạc nhằm phục vụ một nền phụng vụ mỗi ngày sống động hơn. Tôi tin tưởng vào các nghệ sĩ ấy, đồng thời tôi thân ái khuyến khích họ dần dần làm tăng trưởng ca mục các sáng tác sao cho xứng với tầm cao của các Mầu nhiệm được cử hành đồng thời thích hợp được với cảm quan ngày nay..

13. Cuối cùng tôi còn muốn lưu ý rằng Thánh Piô X đã quan tâm tới bình diện thực hành, nhằm áp dụng cách có hiệu quả những chỉ dẫn đã nêu ra trong tự sắc. Ngỏ lời với các Giám mục. Ngài chỉ thị phải lập trong các Giáo phận “ một ủy ban đặc biệt gồm những

người thực sự có khả năng về Thánh nhạc.” (Tra le 24). Ở đâu áp dụng các đường hướng của Tòa Thánh thì sẽ không thiếu thành quả. Hiện nay đã có rất nhiều ủy ban quốc gia, giáo phận và liên giáo phận đã đóng góp phần quý hóa của họ vào việc soạn thảo các ca mục ở các địa phương, cần phải tìm cách lựa chọn theo phẩm chất của ca lời và âm nhạc. Tôi cầu mong các Giám mục tiếp tục nâng đỡ công việc của các ủy ban này, giúp làm phát sinh hiệu quả trên bình diện mục vụ (22).

Dưới ánh sáng kinh nghiệm đã chín mùi trong những năm gần đây, để bảo đảm tốt hơn việc chu toàn nhiệm vụ quan trọng là điều hòa và cổ võ phụng vụ, tôi xin Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích lưu ý hơn nữa đến lãnh vực thánh nhạc phụng vụ, đúng theo chủ đích khi thành lập (23) bằng cách mời những chuyên viên từ các Ủy ban khác nhau cũng như các học viện chuyên ngành trong lãnh vực này, kể cả từ Giáo hoàng thánh nhạc viện. Quả vậy, những bài nhạc dùng trong các cử hành phụng vụ cần phải đáp ứng các tiêu chuẩn được Thánh Piô X đã nêu lên và đã được Công đồng Vat II cũng như các giáo huấn tiếp theo của Giáo hội quảng diễn cách khôn ngoan. Trong viễn tượng ấy, tôi tin tưởng các HĐGM sẽ chu đáo kiểm tra các bản văn dùng trong ca hát phụng vụ (24) và đặc biệt chú ý tới việc đề cao giá trị và cổ võ những dòng ca thực sự thích hợp với sứ vụ thánh (QCTQSLR ed.III 393)

14. Vẫn trên bình diện thực hành, Tụ Sắc mà ta đang mừng kỷ niệm bách chu niên cũng đề cập đến vấn đề nhạc khí dùng trong phụng vụ. Trong đó ta nhận ra ngay ưu thế của đàn ống (organ), và đã thiết lập những quy luật phù hợp để sử dụng đàn này. (Tra le 15-18) Công đồng Vat II đã tiếp nhận đầy đủ đường hướng của Thánh Tiên nhiệm của tôi khi quy định như sau: “Giáo hội La tinh rất trân trọng đàn ống, một nhạc khí truyền thống, tiếng đàn đạt tới vẻ huy hoàng kỳ diệu cho các nghi lễ của Giáo hội, có sức mạnh mẽ nâng các tâm hồn lên Thiên Chúa và tới mọi sự trên trời.” (PV 120).

Dầu sao cũng phải chú ý để các tác phẩm mới tuy dùng các kiểu nhạc khác nhau nhưng vẫn không thiếu vẻ cao quý. Trong mức độ chúng có thể giúp vào việc cầu nguyện, chúng được coi như một kho tàng quý giá của giáo hội. Dầu sao cũng phải quan tâm để các nhạc khí được thích hợp với phụng vụ thánh, tương xứng với vẻ cao

quý của đền thờ, có khả năng nâng đỡ tiếng hát của tín hữu và giúp họ xây dựng bản thân.

15. Nhờ lời chuyển cầu của Vị Thánh Tác Giả, hợp với lời chuyển cầu của Thánh Cécilia Quan Thầy thánh nhạc, tôi cầu chúc cho ngày kỷ niệm bách chu niên Tự Sắc Giữa Những Mối Quan Tâm (Tra le sollecitudini) trở thành lời khuyến khích thúc đẩy cho những ai quan tâm đến khía cạnh quan trọng này của cử hành phụng vụ. Với một đà tiến đổi mới, những người phụng vụ Thánh nhạc, hiến mình cho một lãnh vực đầy sức sống như vậy, sẽ đóng góp vào việc làm cho đời sống thiêng liêng của Dân Thiên Chúa được trưởng thành. Còn về phía tín hữu, khi diễn tả đức tin của mình bằng ca nhạc cách nhịp nhàng phong phú và long trọng, sẽ cảm nghiệm thấu đáo được sự giàu có phong phú của đức tin, cũng như sẽ quyết tâm am hợp đời sống hằng ngày của mình theo sự thúc đẩy của đức tin.

Nhờ sự đồng tâm nhất trí giữa chủ chăn, nhạc sĩ và tín hữu, người ta có thể đạt tới điều mà Hiến chế Phụng vụ gọi là chính “mục tiêu của thánh nhạc” nghĩa là “Vinh danh Thiên Chúa và thánh hóa các tín hữu” (PV112)

Hãy theo gương mẫu thánh nữ Đồng trinh Maria, trong bản Magnificat Mẹ đã ca tụng cách tuyệt vời các sự kỳ diệu Thiên Chúa đã làm trong lịch sử con người. Cùng với lời chúc này, tôi thân ái gửi tới mọi người phép lành của tôi.

Làm tại Rôma, cạnh Đền Thánh Phêrô. Ngày 22 tháng 11, lễ nhớ thánh Cecilia, năm 2003, năm thứ 26 triều đại Giáo hoàng

Gioan Phaolo II

Viết tắt: **PV:** Hiến chế phụng vụ; **QCTQSLRM:** quy chế tổng quát sách lễ Rôma; **Tra le:** tự sắc Tra le sollecitudini (Giữa Những Mối Quan Tâm)

1. Pii X Pontificis Maximi Acta, vol.1,p.77.
2. Ibid
3. Ibid. n.1.p.78
4. .Ibid.
5. N.112.

6. Ibid.
7. Ibid.
8. Cfr. AAS.59 (1967) 314-316
9. Cfr. Ad esempio, Discorso al Pontificio Istituto di Musica Sacra nel 90 di fondazione (19/1/2001); 1: Insegnamenti XXIV/1 (2001). 194.
10. Udienda generale del 26 febbraio,3: l' Oss.Rom, 27/2/2003. p.4
11. Discorso ai partecipanti all'assemblea generale dell'Associazione Italiana Santa Cecilia (18/9/ 1968): Insegnamenti VI (1968) 479
12. Ibid.
13. N.50 AAS 95 (2003). 467.
14. N.2 p.78.
15. Ibid. pp. 78-79.
16. N.19: AAS 59 (1967) . 306
17. N 49.: AAS 95 (2003), 466.
18. N.118
19. Ibid
20. G.Paolo II, Discorso al Congresso Internazionale di Musica Sacra (27/1/2001), 4: Insegnamenti XXIV/1 (2001), 239-240..
21. N.12 Insegnamenti XXII/1(1999), 718
22. Cfr G.Paolo II Lett.ap. Vicesimus quintus annus (4/12/1987).20: AAS 81 (1989). 916.
23. Cfr G.Paolo II Cost. Ap. Pastor Bonus (25/6/1988),65: AAS 80 (1988). 877
24. Cfr G.Paolo II Lett..enc. Dies Domini (31/5/1988)
- 50: AAS 90 (1998), 745; Congregazione per il Culto Divino e la Disciplina dei Sacramenti, Istr. Liturgiam autenticam (28/3/2001). 108: AAS 93 (2001). 719.